

Số: 855 /CCTGV-TTHT
V/v khai thuế đối với hoạt động
trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Gò Vấp, ngày 12 tháng 01 năm 2024

Kính gửi: Các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo
trên địa bàn Quận Gò Vấp

Căn cứ Luật phí lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/06/2008;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Thủ tướng chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Công văn 7190/CTTPHCM-TTHT ngày 04/10/2021 của Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh về thuế TNDN đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập:

“Cục Thuế Tp. Hồ Chí Minh đã có văn bản báo cáo Tổng cục Thuế với đề xuất kiến nghị: Trong thời gian chưa ban hành Nghị định quy định về cơ chế tự chủ về tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (thay thế Nghị định số 16/2015/NĐ-CP), đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo chưa phải nộp thuế TNDN đối với khoản thu học phí trong phạm vi khung giá theo quy định của cơ quan có thẩm quyền ban hành chưa tính đầy đủ chi phí.

Ngày 11/6/2021, Tổng cục Thuế ban hành Công văn số 2057/TCT-CS trả lời Cục Thuế Thành phố. Theo đó, trên cơ sở Luật Giá ngày 20/6/2012 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2013) quy định dịch vụ giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục, đào tạo của Nhà nước thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, và quy định pháp luật về Thuế TNDN (Luật Thuế TNDN và các Nghị định của Chính phủ quy định, hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNDN), về nguyên tắc đơn vị sự nghiệp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế TNDN xác định được doanh thu, chi phí, thu nhập thì số thuế TNDN phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế nhân (x) với thuế suất; trường hợp các đơn vị này hạch toán được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế TNDN tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp. Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỷ lệ này là 2% ...”.

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023.

Chi cục Thuế quận Gò Vấp hướng dẫn việc kê khai thuế đối với các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 như sau:

STT	Nội dung	Thuế GTGT		Thuế TNDN		Ghi chú
		Tỷ lệ	Thuế suất	Tỷ lệ	Thuế suất	
I	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính khóa	Không chịu thuế		2%		
1	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày					Áp dụng đối với các đơn vị trường học thực hiện chế độ dạy 2 buổi/ngày (không áp dụng cho lớp 1 đến lớp 4)
2	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ					Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm hướng dẫn thời lượng tổ chức thực hiện các hoạt động theo quy định
3	Tiền tổ chức dạy Tin học					
3.1	Tiền tổ chức dạy các lớp tin học tự chọn					
3.2	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Tin học					
4	Tiền tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa					
4.1	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ					
4.2	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống					
4.3	Tiền tổ chức Giáo dục Stem					
4.4	Tiền tổ chức Học bơi					
4.5	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài					
4.6	Tiền tổ chức học ngoại ngữ sử dụng phần mềm hỗ trợ					
4.7	Tiền tổ chức Chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học					
5	Tiền tổ chức Dạy học nghề tại các cơ sở giáo dục thường xuyên					
6	Tiền tổ chức dạy bổ sung kiến thức tại các cơ sở giáo dục thường xuyên					
7	Tiền tổ chức nuôi dạy trẻ mầm non trong hè					
II	Các khoản thu phục vụ cho hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án	Không chịu thuế		2%		

8	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam"					Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố
9	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030"					Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố
10	Tiền tổ chức thực hiện Đề án Trường thực hiện chương trình chất lượng cao "Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế"					Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố, thực hiện theo lộ trình được phê duyệt.
11	Tiền thực hiện Chương trình kích cầu đầu tư					Theo phương án tài chính của chương trình kích cầu được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt
III	Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú	5%		5%		
12	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú					
13	Tiền phục vụ ăn sáng					
14	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú					
15	Tiền giữ trẻ mầm non ngoài giờ					
16	Tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng theo NQ 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 và NQ 04/2021/NQ-HĐND ngày 23/03/2021					
16.1	Nhà trẻ					
16.2	Mẫu giáo					
IV	Các khoản thu hỗ trợ cho cá					

nhân học sinh					
17	Tiền mua sắm đồ dùng phục học sinh	1%		1%	
18	Tiền học phẩm - học cụ - học liệu	1%		1%	
18.1	Học phẩm	1%		1%	
18.2	Học cụ - Học liệu	1%		1%	
19	Tiền suất ăn trưa bán trú	Không chịu thuế		2%	
20	Tiền suất ăn sáng	Không chịu thuế		2%	
21	Tiền nước uống	1%		1%	
22	Tiền khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	2%		2%	
23	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh)	2%		2%	Áp dụng đối với các trường - lớp có trang bị máy lạnh do tài trợ, tặng...
24	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	2%		2%	
25	Tiền trông giữ xe học sinh	2%		2%	
26	Tiền tổ chức xe đưa rước học sinh	Không chịu thuế		2%	
26.1	Tuyến đường dưới 5km	Không chịu thuế		2%	
26.2	Tuyến đường từ 5km trở lên	Không chịu thuế		2%	

Lưu ý:

- Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh (trừ các khoản tiền suất ăn trưa bán trú; tiền suất ăn sáng và tiền tổ chức xe đưa rước học sinh) nếu là các khoản thu hộ, chi hộ thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

- Đối với tiền trông giữ xe học sinh: nếu nhà trường tự tổ chức trông giữ xe thì thuộc đối tượng chịu thuế GTGT; nếu nhà trường cho hộ, cá nhân kinh doanh trông giữ xe thì hộ, cá nhân kinh doanh phải kê khai tính nộp thuế theo quy định.

Chi cục Thuế quận Gò Vấp thông báo đến Các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn quận Gò Vấp được biết và thực hiện. Trường hợp trong quá trình thực hiện chính sách thuế còn vướng mắc đề nghị đơn vị liên hệ với Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế (tầng 2) thuộc Chi cục Thuế quận Gò Vấp để được hướng dẫn./. *ng*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Quận Gò Vấp “để báo cáo”;
- Phòng TCKH “để phối hợp”;
- Phòng Giáo dục đào tạo “để phối hợp”;
- Các Đội Kiểm tra;
- Lưu: VT, TTHT (ptkhuyen.3b).

190009

CHI CỤC THUẾ**Lê Bích Thảo**